

Số: 4317 /TCT-DNNN
V/v: Thuế GTGT đối với XD công
trình cho Doanh nghiệp chế xuất

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2006

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng
và kinh doanh nhà Sài Gòn

Trả lời công văn số 158/SG-KTTV ngày 12/4/2006 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng và kinh doanh nhà Sài Gòn hỏi về thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với xây dựng công trình cho Doanh nghiệp chế xuất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo trình bày của Công ty: Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng & kinh doanh nhà Sài Gòn được chọn là nhà thầu phụ của nhà thầu chính nước ngoài để xây dựng và lắp đặt cho một Doanh nghiệp chế xuất tại khu công nghiệp Việt Nam - Singapore tại huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Tại điểm 3 Thông tư số 84/2004/TT-BTC ngày 18/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định: "Thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, hoạt động xây dựng, lắp đặt các công trình ở nước ngoài và công trình của doanh nghiệp chế xuất...".

Căn cứ vào quy định trên, trường hợp Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng & kinh doanh nhà Sài Gòn là nhà thầu phụ của nhà thầu chính nước ngoài không thực hiện chế độ kế toán Việt Nam để xây dựng, lắp đặt công trình cho Doanh nghiệp chế xuất thì nhà thầu chính nước ngoài không được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào của công trình; Doanh thu hoạt động xây dựng công trình, hạng mục công trình của Doanh nghiệp chế xuất do Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng & kinh doanh nhà Sài Gòn thực hiện được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%. Hợp đồng xây dựng ký với nhà thầu chính nước ngoài phải có đủ điều kiện theo quy định của Luật thương mại; việc thanh toán giữa nhà thầu chính nước ngoài với Công ty phải thanh toán bằng ngoại tệ và thực hiện qua ngân hàng theo quy định tại điểm d3 mục III phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng và kinh doanh nhà Sài Gòn biết. / . 1206

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT TP Hồ Chí Minh;
- Văn phòng Bộ Tài chính;
- Vụ Chính sách thuế, Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS, DNNN (2b) 4

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền